

HAI ĐỢT MƯA LŨ ĐẶC BIỆT LỚN TRONG THÁNG 10 NĂM 2010 Ở MIỀN TRUNG: NGUYÊN NHÂN, CÔNG TÁC DỰ BÁO PHỤC VỤ VÀ GIẢI PHÁP

KS. Bùi Đức Long

Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Trung ương

C hỉ trong hơn 10 ngày đầu tháng 10, ở các tỉnh từ Nghệ An đến Quảng Bình đã xảy ra 2 đợt mưa, lũ đặc biệt lớn, lũ lịch sử. Lũ chồng lên lũ đã gây ngập lụt nghiêm trọng (nhiều nơi ngập sâu tới 4 – 6m) và kéo dài nhiều ngày, thiệt hại vô cùng lớn về người, tài sản, sản xuất và các công trình giao thông, thủy lợi cho các tỉnh từ Nghệ An đến Quảng Bình. Mưa to, mưa rất to, nhiều nơi mưa đặc biệt to, kéo dài nhiều ngày với cường độ mưa lớn nhất trong hơn 60 năm qua. Tổng lượng mưa phổ biến chỉ trong 10 ngày (của cả 2 đợt) chiếm tới 50-70%, nhiều nơi chiếm tới 80-100% tổng lượng mưa năm. Mưa, lũ đã làm vỡ 4 hồ chứa nước nhỏ của 3 tỉnh Nghệ An (Xuân Dương), Hà Tĩnh (Khe Mơ), Quảng Bình (Hóc Trọ và Trầm) và vỡ đê Rú Trí thuộc sông Ngàn Sâu; riêng tại tỉnh Hà Tĩnh, tất cả các hồ chứa thủy lợi, thủy điện phải xả lũ tối đa để bảo vệ công trình. Các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, đường sắt Bắc Nam bị tê liệt nhiều ngày, nhiều vùng bị ngập sâu chia cắt, cô lập.

Sau đây là diễn biến tình hình thời tiết, mưa, lũ của 2 đợt: Từ 30 tháng 9 – 5 tháng 10 và từ 14 – 19 tháng 10 năm 2010 tại khu vực miền Trung.



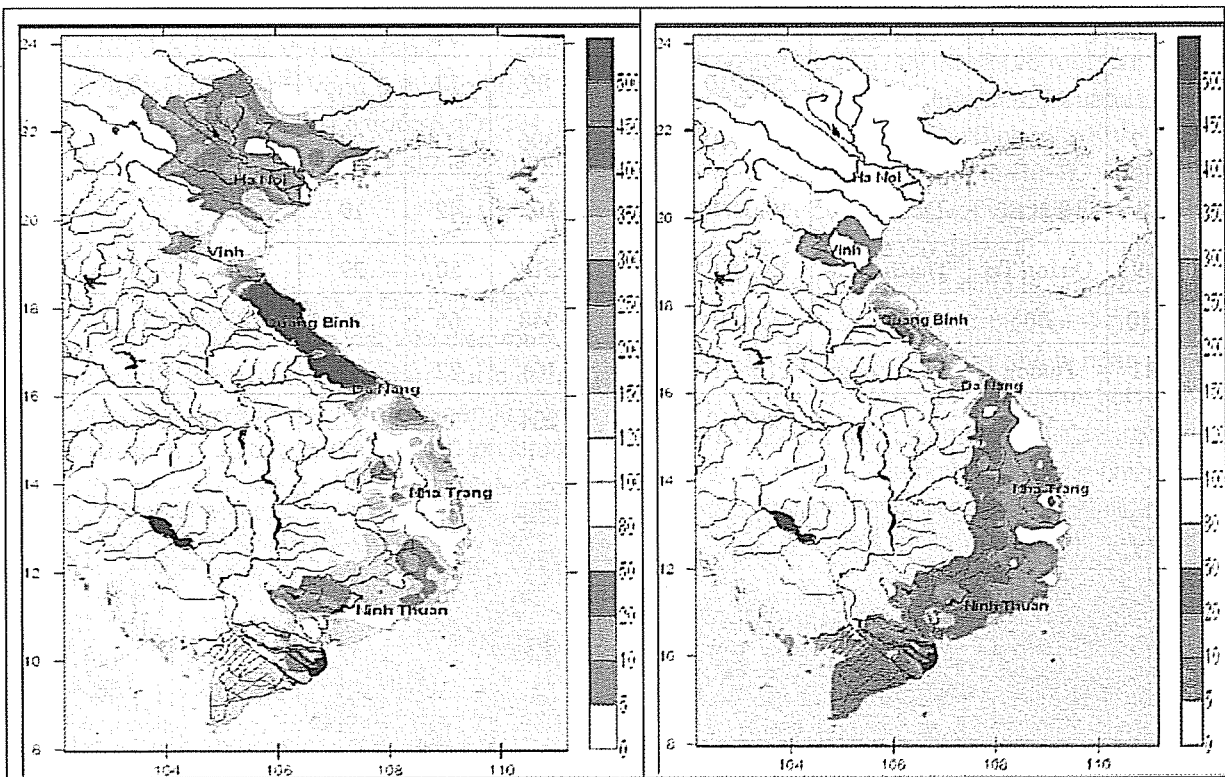
Cảnh ngập lụt do mưa, lũ tháng 10 năm 2010
Ảnh 1. VnExpress

1. Đợt lũ từ ngày 30 tháng 9 đến 5 tháng 10

a. Tình hình thời tiết, mưa

Từ đêm ngày 30/9 - 02/10, do ảnh hưởng của hoàn lưu vùng áp thấp kết hợp với nhiễu động trong đới gió Đông trên cao, sau đó từ ngày 03 - 5/10 kết hợp thêm với hoạt động của không khí lạnh từ phía Bắc về, nên trong 5 ngày đầu tháng 10 tại khu vực từ Nam Nghệ An đến Quảng Nam đã có mưa to đến rất to. Tổng lượng mưa (từ ngày 1 - 5/10) phổ biến từ 200 - 500 mm, riêng khu vực các tỉnh từ Hà Tĩnh đến Thừa Thiên - Huế từ 500 - 700 mm; đặc biệt trên

lưu vực sông Gianh (Quảng Bình) có lượng mưa trên 1000 mm, như: Tuyên Hóa 1.163 mm, Minh Hóa: 1.491 mm, Trường Sơn: 1.114 mm, Mai Hóa 1.193 mm, Đồng Tâm 1.116 mm. Nhiều nơi từ Hà Tĩnh đến Thừa Thiên - Huế có mưa với cường độ lớn, lượng mưa lớn nhất trong 24 giờ đạt từ 300 - 500 mm, có nơi trên 500 mm, như: Minh Hóa 700 mm (ngày 03) và 625 mm (ngày 04), Đồng Tâm 537 mm (ngày 03), Mai Hóa 675 mm (ngày 04), Ba Đồn 537 mm (ngày 05). Lượng mưa lớn nhất trong 6 giờ tại Đồng tâm là 243 mm (ngày 2/10), tại Minh Hóa: 379 mm (ngày 3), tại Tân Mỹ: 228 mm,...(Hình 1).



Hình 1. Bản đồ phân bố lượng mưa từ 30/9 - 5/10 và lượng mưa ngày lớn nhất (3/10)

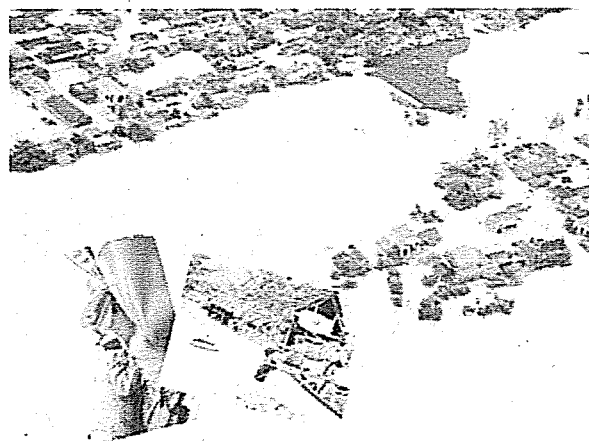
b. Tình hình lũ

Từ ngày 02 - 05/10, trên các sông từ Hà Tĩnh đến Thừa Thiên - Huế đã xuất hiện đợt lũ lớn, riêng sông Ngàn Sâu (Hà Tĩnh) và các sông ở Quảng Bình, Quảng Trị đã có đặc biệt lớn. Đỉnh lũ trên sông Ngàn Sâu và các sông ở Quảng Bình, Quảng Trị đều vượt mức BĐ3 từ 0,3 - 1,5 m, riêng sông Nhật Lệ đạt mức lũ lịch sử; các sông ở Thừa Thiên Huế đều vượt mức BĐ2 từ 0,4 - 0,9 m. Biên độ lũ lên vùng thượng lưu các sông từ 5,14 m - 14,87 m, vùng hạ

lưu từ 2 - 7,5 m (Bảng 1). Cường suất lũ lên lớn nhất trên sông Ngàn Sâu tại Chu Lễ là 1,08 m/giờ (ngày 2/10), trên sông Gianh tại Đồng Tâm: 1,67 m/giờ (ngày 2/10), tại Mai Hóa: 1,18 m/giờ (ngày 2/10). Trong đợt lũ này, do nhà máy thủy điện Hồ Hô bị sự cố, khiến nước trong lòng đập thủy điện Hồ Hô cao, tràn ngập qua thân đập đến 1,5 m, lượng nước đo được lên tới khoảng 40 triệu m³ nước, khiến 25.000 hộ dân bị ngập, trong đó có gần 9.000 hộ dân ngập sâu trên 2 m (Ảnh 2)..

Bảng 1. Đặc trưng trận lũ từ 30/9-5/10/2010 trên các sông chính

TT	Sông	Trạm	Đỉnh lũ		ΔH (cm)	Tiền (giờ)	I_{max} (cm/h)	So sánh cấp báo động (m)
			G.N.T	Hđ				
				(cm)				
1	Ngàn sâu	Chu Lễ	1h/4/10	1.502	1.186	78	108	> BĐIII (1,52.m)
2	Ngàn Sâu	Hòa Duyệt	9h/5/10	1.139	925	106	44	> BĐIII (0,89 m)
3	Ngàn Phố	Sơn Diệm	8h/3/10	1.118	611	17	82	< BĐII (0,32 m)
4	La	Linh cảm	18h/5/10	514	366	93	17	< BĐII (0,36 m)
5	Gianh	Đồng Tâm	18h/3/10	1.774	1.487	83	167	> BĐIII (1,74 m)
6	-	Mai Hóa	24h/3/10	770	694	32	118	> BĐIII (1,2 m)
	-	-	5h/5/10	798	89	17		> BĐIII (1,48 m)
7	K. Giang	Lệ Thủy	2h/5/10	381	396	115	23	> BĐIII (1,11m, < L.sử 1979 0,1m)
8	Nhật Lệ	Đồng Hới	19h/4/10	205	198	42	19	> BĐIII (0,55 m) ~ năm 1983
9	Quảng Trị	Thạch Hãn	15h/4/10	585	514	50	29	> BĐIII (0,35 m)
10	Bồ	Phú Ôc	7h/4/10	397	348	66	25	< BĐIII (0,53 m)
11	Hương	Kim Long	11h/3/10	200	161	22		~ BĐII
	-	-	4h/4/10	243	204	39	21	> BĐII (0,43 m)



Nước lũ tràn qua đập nhà máy thủy điện Hồ Hô và Xã Quảng Hải, H. Quảng Trạch (Quảng Bình) chìm trong nước lũ

Ảnh 2. Vietnamnet và VnExpress

2. Đợt lũ từ ngày 14 – 19 tháng 10

a. Tình hình thời tiết, mưa

Từ ngày 14-19/10, do ảnh hưởng của không khí lạnh với đới gió Đông Bắc hoạt động mạnh kết hợp

với dải hội tụ nhiệt đới qua Trung Trung Bộ và nhiều động trong đới gió Đông trên cao nên các tỉnh từ Thanh Hóa đến Quảng Nam đã có mưa to đến rất to. Tổng lượng mưa trong 6 ngày ở các tỉnh Thanh Hóa, từ Quảng Trị đến Thừa Thiên Huế và Quảng

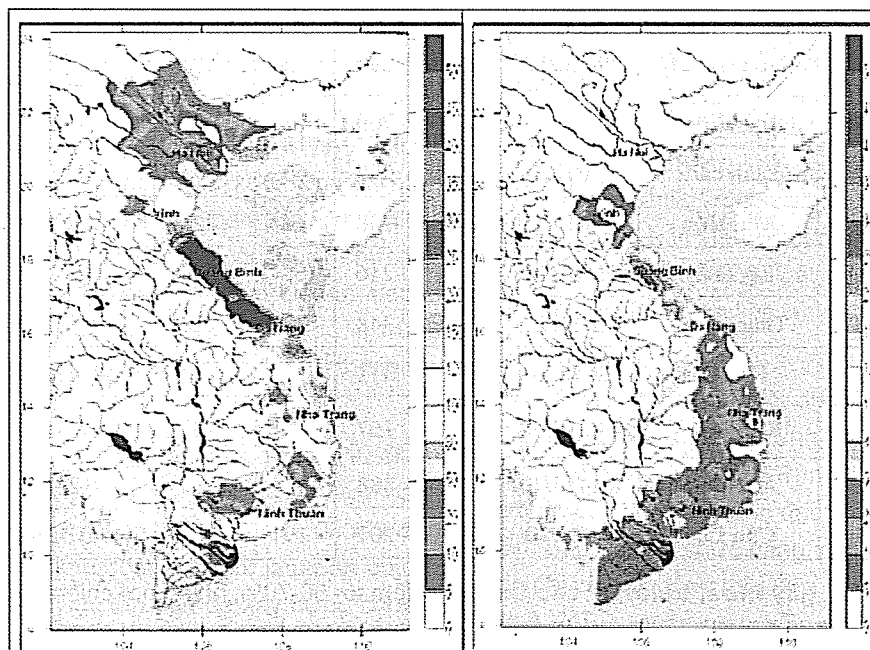
Nam phổ biến từ 200-500 mm; vùng tâm mưa từ Nghệ An đến Quảng Bình phổ biến từ 500-900 mm, nhiều nơi lượng mưa trên 900 mm như: Cửa Hội (Nghệ An): 1.098 mm, Hòn Ngự (Nghệ An): 1.048 mm, Chu Lễ (Hà Tĩnh): 1.088 mm, Hòa Duyệt (Hà Tĩnh): 1.049 mm, Hà Tĩnh: 1.188 mm, Cẩm Nhượng (Hà Tĩnh): 1.200 mm. Nhiều nơi từ Nghệ An đến Quảng Bình có mưa với cường độ rất lớn, lượng mưa lớn nhất trong 24 giờ đạt từ 300 – 400 mm, có nơi trên 500 mm, như: Nam Đàn (Nghệ An) 557 mm (ngày 16), Hòn Ngự (Nghệ An): 523 mm (ngày 17), Hòa Duyệt (Hà Tĩnh): 502,5 mm (ngày 16). Lượng mưa lớn nhất trong 6 giờ tại Vinh là 310 mm, 1 giờ: 109 mm; trong 6 giờ tại Hòn Ngự là 302 mm, 1 giờ: 128 mm; tại Hương Khê trong 6 giờ là 301mm, 1 giờ: 82 mm; tại Hà Tĩnh trong 6 giờ đo được 283 mm, 1 giờ: 113 mm; tại Chu Lễ trong 6 giờ: 284 mm, 1 giờ: 85 mm; tại Tân Mỹ trong 6 giờ là 324 mm, 3 giờ: 176 mm... (Ảnh 3)

b. Tình hình lũ

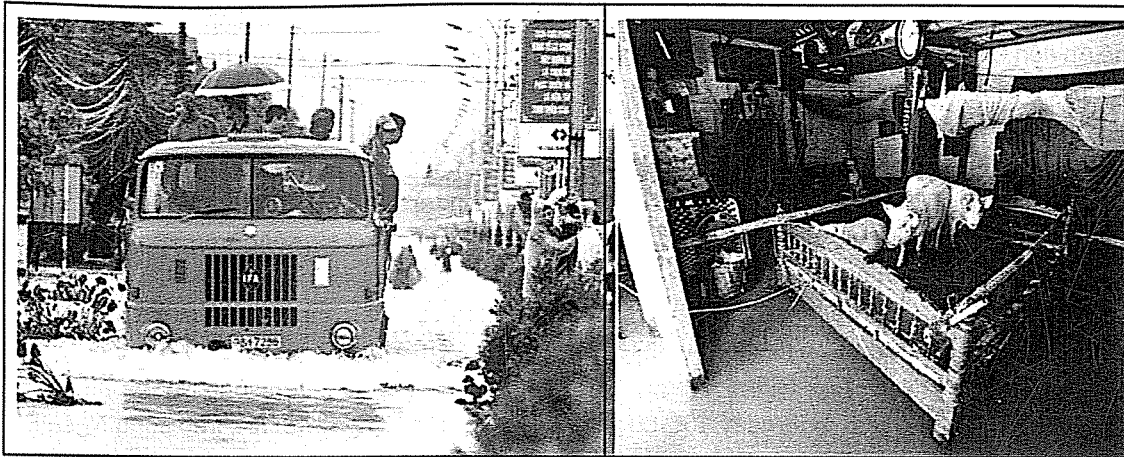
Chỉ sau chưa đầy 10 ngày, ở các tỉnh miền Trung lại xuất hiện đợt lũ lớn đồng loạt trên diện rộng. Do mưa cường độ lớn kết hợp với mực nước chân lũ cao (do chưa rút hết từ đợt lũ trước) nên lũ diễn ra rất ác liệt, đỉnh lũ rất cao, cường suất lũ lên khá lớn, nước lũ tập trung nhanh, gây ngập lụt nghiêm trọng,

kéo dài nhiều ngày ở các tỉnh từ nam Nghệ An đến Quảng Bình. Đặc biệt, trên hệ thống sông La thuộc Hà Tĩnh và sông Gianh thuộc Quảng Bình đã xảy ra lũ lụt đặc biệt lớn, lũ lụt lịch sử lần thứ hai liên tiếp trong vòng 10 ngày. Mực nước đỉnh lũ trên phần lớn các sông ở Hà Tĩnh và Quảng Bình đều vượt mức BĐ3 từ 0,5 – 1,1m; riêng trên sông Ngân Sâu đã xuất hiện lũ lịch sử; hạ lưu sông Cả vượt BĐ2: 0,54 m. Biên độ lũ lên vùng trung, thượng lưu các sông từ 4 – 12 m, vùng hạ lưu từ 2 – 7 m (Bảng 2). Cường suất lũ lên lớn nhất trên sông Ngân Sâu tại Chu Lễ là 0,53 m/giờ (ngày 16/10), trên sông Ngân Phố tại Sơn Diệm: 1,41 m/giờ (ngày 15/10) trên sông Gianh tại tại Mai Hóa: 0,82 m/giờ (ngày 15/10).

Trong đợt mưa, lũ này đã gây vỡ một số hồ chứa nước nhỏ thuộc 3 tỉnh Nghệ An (hồ Xuân Dương), Hà Tĩnh (hồ Khe Mơ), Quảng Bình (đập Khe Tắc, hồ Hóc Trọ và hồ Trầm) và vỡ đê Rú Trí thuộc sông Ngân Sâu. Mưa lớn cộng với việc xả lũ tại các hồ, đập, đặc biệt là hồ Kẻ Gỗ đã xả lũ nhiều ngày liên. Thành phố Hà Tĩnh và 7 xã chìm trong nước, nhiều nơi trong tỉnh Hà Tĩnh, đặc biệt tại 3 huyện Vũ Quang, Hương Sơn và Hương Khê bị ngập sâu tới 4 – 6 m. Lũ đặc biệt lớn trên sông chính kết hợp với ứng ngập lịch sử ở vùng hạ lưu và triều cường gây ngập lụt rộng nhất, sâu nhất và kéo dài nhiều ngày nhất từ trước tới nay tại tỉnh Hà Tĩnh (Hình 2).



Hình 2. Bản đồ phân bố lượng mưa từ ngày 14–19/10 và lượng mưa lớn nhất ngày 16/10



Hình 4. Cảnh ngập lụt tại TP. Hà Tĩnh và vùng nông thôn tỉnh Hà Tĩnh
Ảnh 3. Bảo An - VnExpress

Bảng 2. Đặc trưng trận lũ từ 14 – 19/10/2010 trên các sông chính

			Đỉnh lũ		ΔH (cm)	Tlên (giờ)	I _{max} (cm/h)	So sánh cấp báo động (m)
			G.N.T	Hđ (cm)				
1	Hiếu	Nghĩa Khánh	20h/18/10	3.878	540	44	35	
2	Cả	Dừa	15h/19/10	2.089	485	66	26	>BĐIII (0,39 m)
3	-	Yên thượng	5h/19/10	884	591	100	15	
4	-	Nam Đàn	4h/19/10	744	505	102	14	<BĐIII (0,46 m)
5	Ngàn Sâu	Chu Lễ	19h/16/10	1.656	1073	48	53	>BĐIII (3,06 m), > L.sử 2007: 0,43 m
6	-	Hòa Duyệt	9h/16/10	1.283	894	38	30	>BĐIII (2,33 m), > L.sử 1960: 0,09 m
7	Ngàn Phố	Sơn Diệm	8h/17/10	1.299	709	73	141	~BĐIII
8	La	Linh cảm	23h/17/10	728	690	69	54	>BĐIII (0,78 m)
9	Gianh	Mai Hóa	21h/16/10	761	738	44	82	>BĐIII (1,11m)
10	K. Giang	Lệ Thủy	3h/17/10	316	216	68	20	>BĐIII (0,46 m)
11	Quảng Trị	Thạch Hãn	7h/16/10	346	348	30	21	<BĐII (0,54 m)
12	Bồ	Phú Ốc	2h/16/10	345	311	19	72	>BĐII (0,45 m)
13	Hương	Kim Long	20h/15/10	178	157	19	15	<BĐII (0,22 m)
14	Vu Gia	Ái Nghĩa	22h/15/10	831	388	33	93	>BĐII (0,31 m)
15	Thư Bồn	Câu Lâu	2h/16/10	217	201	19	26	>BĐI (0,17 m)

3. Nguyên nhân gây mưa, lũ lớn ở các tỉnh từ Nghệ An đến Quảng Bình

Mưa lớn trên diện rộng và kéo dài trong nhiều ngày. Tổng lượng mưa trong 10 ngày (của cả 2 đợt)

chiếm tới 50-70%, nhiều nơi chiếm tới 80-90% tổng lượng mưa năm;

• Lũ chồng lên lũ xảy ra trong thời gian ngắn. Đợt lũ đầu nước chưa rút hết đã phải chịu đợt lũ sau lớn

hơn, các hồ chứa trong lũ đợt 1 đã đầy nên hầu hết các hồ đều xả lũ, lũ thuộc vào loại lớn nhất trong hơn 50 năm qua (kể từ khi có số liệu quan trắc) và ngập úng nghiêm trọng đã xảy ra ở các huyện đồng bằng của 3 tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh và Quảng Bình;

- Lũ lớn trùng với thời kỳ triều cao và gió mạnh cấp 5 – cấp 6 ở vùng cửa sông làm giảm khả năng thoát lũ; Số liệu thực tế chiều cao sóng tại trạm Hòn Ngư, Nghệ An đã chứng tỏ điều đó:

Chiều cao sóng đo tại trạm Hòn Ngư

Ngày	Chiều cao sóng
1, 6/10	0,25 – 0,5 m
2-5/10	2,5 – 3 m
15 – 17/10	2,5 – 6 m

- Diện tích rừng bị thu hẹp dẫn đến khả năng giữ nước kém làm tăng khả năng tập trung dòng chảy;

- Lòng sông bị bồi lấp nhiều do khai thác khoáng sản, phá rừng;

- Nhiều đoạn sông bị thu hẹp làm giảm khả năng thoát lũ;

- Do phải đảm bảo an toàn cho công trình, các hồ chứa nước đã xả tràn với lưu lượng lớn; một số đập, hồ bị vỡ đã làm tăng mức độ ngập úng trên diện rộng và kéo dài;

- Việc quy hoạch, xây dựng thủy điện ở ạt đã phá vỡ cân bằng sinh thái, dòng chảy khiến nạn lũ lụt càng trầm trọng hơn;

- Quốc lộ 1A, đường Hồ Chí Minh và tuyến đường sắt Bắc Nam đã được xây dựng cao trình cao hơn so với trước đây tạo thành tuyến ngăn lũ từ Tây sang Đông song hệ thống cầu, cống chưa đảm bảo khẩu độ thoát lũ dẫn tới thoát lũ kém, kéo dài thời gian ngập úng và phá hủy một số vị trí của đường sắt, đường quốc lộ làm tê liệt hệ thống giao thông trên địa bàn;

- Do quá trình đô thị hóa, một số thị xã, tứ đã san lấp các vùng trũng, khu vực ven dòng chảy thoát lũ, khu vực cửa sông, hành lang thoát lũ... để xây dựng công trình, các khu công nghiệp, khu dân cư, nhà cửa. Mặt khác, việc tôn nền để xây dựng chưa đủ cao độ vượt lũ nên khi có lũ lớn nhiều khu dân cư bị ngập làm nghiêm trọng thêm tình hình ngập lụt và

nhiều tai nạn trong lũ đã xảy ra ở các khu dân cư này.

4. Công tác dự báo phục vụ

Trong 2 đợt lũ xảy ra vào nửa đầu tháng 10, Trung tâm KTTV quốc gia đã chỉ đạo Trung tâm Dự báo KTTV Trung ương, các Đài khu vực Bắc Trung Bộ, Trung Trung Bộ và Tây Nguyên theo dõi chặt chẽ, cảnh báo và dự báo sớm tình hình mưa, lũ trên các triền sông thuộc Trung Bộ và Tây Nguyên.

Trung tâm KTTV quốc gia đã ban hành văn bản số 1064/KTTVQG-VP ngày 04/10 năm 2010 chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện Công điện số 08/CĐ-BTNMT ngày 04 tháng 10 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác dự báo KTTV phục vụ phòng chống mưa lũ và ngập lụt khu vực miền Trung, đặc biệt là tại các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên - Huế. Trung tâm KTTV quốc gia đã liên tục tổ chức các buổi hội thảo dự báo tình hình mưa, lũ tại miền Trung qua hệ thống truyền hình trực tuyến giữa Trung tâm Dự báo KTTV Trung ương, các chuyên gia dự báo KTTV ngoài Trung tâm KTTV quốc gia với Đài KTTV khu vực Bắc Trung Bộ, Trung Trung Bộ và Nam Trung Bộ để tăng cường độ chính xác đối với các bản tin dự báo mưa và các Thông báo lũ cho khu vực miền Trung.

Trung tâm Dự báo KTTV Trung ương đã chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp với các Đài KTTV khu vực Bắc Trung Bộ, Trung Trung Bộ trực 24/24h, theo dõi thường xuyên, nắm bắt tình hình quan trắc thông tin toàn mạng lưới để xử lý nhanh các diễn biến của mưa lũ. Trong suốt thời gian diễn ra mưa, lũ, các quan trắc viên tại các trạm đã thực hiện tốt quy trình, quy phạm, mã luật, kỷ luật quan trắc, công tác đo đạc, thông tin liên lạc được duy trì hoạt động tốt.

Các bản tin cảnh báo, dự báo lũ của Trung tâm Dự báo KTTV Trung ương đã được chuyển qua mạng, fax kịp thời đến Ban Chỉ đạo PCLB Trung ương, các cơ quan lãnh đạo Đảng, Chính phủ, các Bộ, Ban, ngành chức năng, các phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời đưa lên Website của Trung tâm KTTV quốc gia và Trung tâm Dự báo KTTV Trung ương. Trung tâm Dự báo KTTV Trung ương

đã trực tiếp báo cáo tình hình mưa lũ tại các buổi giao ban của Ban Chỉ đạo PCLB Trung ương, đồng thời phối hợp với các cơ quan ngoài ngành liên quan đến công tác phòng chống thiên tai, các phương tiện thông tin đại chúng như Đài TNVN, Đài truyền hình Việt Nam, các báo ra hàng ngày và các báo mạng Internet... kịp thời phục vụ cộng đồng phòng chống, giảm nhẹ thiên tai.

Các Đài KTTV khu vực Bắc Trung Bộ và Trung Trung Bộ đã tổ chức hội thảo và cảnh báo trước 1 – 2 ngày về khả năng mưa, lũ lớn có thể xảy ra và theo dõi chặt chẽ, bám sát tình hình mưa, lũ, cung cấp thông tin kịp thời và dự báo khá chính xác khu vực xảy ra mưa, lũ. Chỉ đạo các tỉnh xảy ra mưa, lũ làm tốt công tác dự báo và phục vụ dự báo.

a. Trong đợt mưa, lũ đầu tháng 10

Đợt mưa, lũ đầu tháng 10, ngay từ chiều ngày 29/9, trong bản tin dự báo thời tiết hàng ngày đã cảnh báo khu vực Đà Nẵng đến Bình Thuận “có mưa, mưa vừa, có nơi mưa to và rải rác có dông”. Nhận thấy vùng mưa có khả năng lan rộng ra phía Bắc nên sáng ngày 30/9 đã cảnh báo khu vực từ Thanh Hóa đến Thừa Thiên - Huế “có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to và dông”. Ngày 01/10, đã phát tin không khí lạnh kết hợp với vùng áp thấp và dải hội tụ nhiệt đới, gây mưa lớn ở Trung Bộ. Sau đó trong các bản tin tiếp theo liên tục nhấn mạnh đến mưa to và mưa rất to cho khu vực các tỉnh từ Thanh Hóa đến Thừa Thiên - Huế mà vùng trọng tâm mưa là các tỉnh từ Nghệ An đến Quảng Trị. Sáng ngày 03/10, khi phát hiện lũ có khả năng lên BĐ3 đã ra Thông báo lũ và chiều cùng ngày đã phát Thông báo lũ khẩn cấp. Do lũ lên rất cao, gây ngập úng nghiêm trọng ở nhiều nơi thuộc các tỉnh từ Hà Tĩnh đến Thừa Thiên - Huế, Trung tâm đã phát tăng cường các bản tin và cập nhật thông tin đến các cơ quan chỉ đạo Trung ương, các phương tiện thông tin đại chúng và trên Website của Trung tâm. Trong đợt mưa, lũ này Trung tâm Dự báo KTTV Trung ương đã phát 17 Thông báo lũ và Thông báo lũ khẩn cấp theo dõi sát sao và nhận định kịp thời, sát thực tế về mức độ lũ và đỉnh lũ trên các sông.

Theo phân cấp quản lý, Đài KTTV khu vực Bắc Trung Bộ, Trung Trung Bộ đã chỉ đạo Phòng Dự báo và 05 Trung tâm KTTV tỉnh theo dõi và cảnh báo

sớm, dự báo, thông tin kịp thời đến các cấp lãnh đạo và trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương. Trong đó Đài Bắc Trung Bộ và Trung tâm tỉnh đã phát 33 bản tin Thông báo lũ, Thông báo lũ khẩn cấp; Đài Trung Trung Bộ phát 13 bản tin.

b. Trong đợt mưa, lũ giữa tháng 10

4h30 ngày 13/10, nhận thấy ở phía Bắc có một bộ phận không khí lạnh mạnh đang di chuyển xuống phía Nam, Trung tâm dự báo KTTV Trung ương đã chính thức phát bản tin “Không khí lạnh tăng cường” đầu tiên và cảnh báo “từ ngày 15/10 ở Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ có mưa rào và dông rải rác”. Sau đó liên tiếp phát các bản tin cảnh báo mưa lớn ở các tỉnh Bắc và Trung Trung Bộ.

9 giờ sáng ngày 14/10, Trung tâm Dự báo KTTV TƯ đã phát bản tin cảnh báo thủy văn về tình hình mưa, lũ từ Nghệ An đến Quảng Ngãi và chiều cùng ngày phát Tin lũ cho Ban CĐPCLBTƯ, các cơ quan lãnh đạo và trên các phương tiện thông tin đại chúng. Trong các bản tin này đã cảnh báo lũ các sông từ Nghệ An đến Thừa Thiên Huế lên BĐ2 đến BĐ3, có nơi trên BĐ3.

Chiều ngày 15/10, nhận định khả năng xuất hiện lũ lớn từ Nghệ An đến Quảng Nam, Trung tâm đã phát Thông báo lũ số 19 về khả năng lũ lên nhanh từ Nghệ An đến Quảng Nam và tối ngày 15/10 đã phát Thông báo lũ khẩn cấp cho các sông từ Hà Tĩnh đến Quảng Nam, cảnh báo lũ lớn sẽ xảy ra tại các tỉnh từ Nghệ An đến Thừa Thiên - Huế (các sông thuộc khu vực từ Hà Tĩnh đến Thừa Thiên - Huế có khả năng lên mức BĐ3 và trên BĐ3). Do lũ lên rất cao, gây ngập úng nghiêm trọng ở nhiều nơi thuộc các tỉnh từ Nghệ An đến Quảng Bình, Trung tâm đã phát tăng cường các bản tin và cập nhật thông tin kịp thời đến các cơ quan chỉ đạo Trung ương, các phương tiện thông tin đại chúng và trên Website của Trung tâm. Trong đợt mưa, lũ này Trung tâm Dự báo KTTV Trung ương đã phát 25 Thông báo lũ và Thông báo lũ khẩn cấp, theo dõi sát, cảnh báo và dự báo kịp thời, khá chính xác diễn biến mưa, lũ.

Các Đài khu vực Bắc và Trung Trung Bộ đã chỉ đạo các đơn vị dự báo phát bản tin cảnh báo về nguy cơ mưa- lũ và sau đó liên tục phát các Thông báo lũ, Thông báo lũ khẩn cấp, cung cấp đầy đủ các thông tin về diễn biến của bão, lũ và số liệu thực đo

cho lãnh đạo và BCH phòng chống lụt bão của các địa phương; phục vụ việc chỉ đạo công tác phòng chống lụt bão góp phần giảm nhẹ thiệt hại.

Các bản tin cảnh báo, dự báo mưa-lũ của Đài đều kịp thời và có chất lượng, hiệu quả tốt.

Nhìn chung, trong 2 đợt mưa, lũ này, Trung tâm KTTV quốc gia đã cảnh báo mưa lớn trước 2 - 3 ngày và lũ lớn trước 2 ngày, theo dõi sát và dự báo khá chính xác diễn biến của mưa lũ, cung cấp kịp thời các bản tin cảnh báo, dự báo, Thông báo lũ và Thông báo lũ khẩn cấp cho các cơ quan chỉ đạo và làm công tác PCLB từ Trung ương đến các tỉnh trong khu vực xảy ra mưa lũ, góp phần hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do mưa lũ gây ra, được Ban Chỉ đạo PCLB Trung ương và Ban Chỉ huy PCLB các địa phương đánh giá cao.

5. Tình hình thiệt hại do mưa lũ

a. Thiệt hại do mưa, lũ đầu tháng 10

Theo Ban Chỉ đạo PCLB Trung ương, đợt lũ làm 66 người chết (Nghệ An 06 người; Hà Tĩnh 12 người; Quảng Bình 45 người; Quảng Trị 03 người). - Người mất tích: 19 người (Nghệ An 03 người; Quảng Bình 16 người), 55 người bị thương; 2.304 ngôi nhà bị đổ sập, trôi; 148.860 ngôi nhà bị ngập, hư hỏng, tốc mái; 536 trường học bị hư hại; 466 bệnh viện, trạm y tế bị hư hại; 3.716 ha diện tích lúa bị úng ngập, đổ; 17.362 ha hoa màu bị ngập, đổ; 23 ha rừng bị hư hại; 314.900 con gia cầm bị chết, cuốn trôi; 9.040 con gia súc bị chết, cuốn trôi; 65.750 tấn lương thực, thóc giống thiệt hại; 15.462m đê kè bị hư hại và cuốn trôi; 643 cầu cống nhỏ bị cuốn trôi; 150.000m dây điện bị đứt; 6.355 ha vùng dân cư bị ô nhiễm; 106.720 người bị thiếu nước sạch... Thiệt hại về vật chất lên tới gần 3.190 tỷ đồng.

b. Thiệt hại do mưa, lũ giữa tháng 10

Theo Ban Chỉ đạo PCLB Trung ương, người chết: 77 người, cụ thể: Nghệ An: 24 người; Hà Tĩnh: 21 người; Quảng Bình: 12 người, Thanh Hóa: 5 người; 15 người bị nạn trên xe khách 48K-5868 bị lũ cuốn trôi tìm thấy trong ngày 21/10.

- Nghệ An: Tổng số 120 xã/ 38.029 hộ bị ngập, trong đó có 35 xã bị cô lập.

- Hà Tĩnh: Tổng số 183 xã /175.110 hộ bị ngập.

- Quảng Bình: Tổng số 16 xã / 53.520 hộ bị ngập.

- Giao thông đường bộ nhiều đoạn quốc lộ A1 và đường Hồ Chí Minh qua các tỉnh từ Nghệ An đến Quảng Bình bị ngập sâu và chia cắt. Nhiều đường tỉnh lộ đến các huyện của tỉnh Hà Tĩnh bị tê liệt hoàn toàn.

- Đường sắt: Một số đoạn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh do công ty QLĐS Nghệ Tĩnh quản lý và trên địa bàn tỉnh Quảng Bình do công ty QLĐS Quảng Bình quản lý bị ngập sâu và bị sạt lở. Giao thông đường sắt Bắc Nam bị đình trệ trong nhiều ngày.

6. Đề xuất một số giải pháp phòng tránh nhằm giảm nhẹ thiệt hại do bão, lũ gây ra

- Quy hoạch sử dụng đất, khu dân cư, giao thông, thủy lợi, đê sông, đê biển, khu công nghiệp, khu du lịch, công trình phòng chống và giảm nhẹ thiên tai; chú ý đến các khu vực thường xuyên bị ảnh hưởng ngập lũ;

- Xây dựng bản đồ ngập lụt làm cơ sở để rà soát quy hoạch của các ngành, các cấp;

- Tăng cường trồng và bảo vệ rừng đầu nguồn;

- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ cho phù hợp với điều kiện thiên tai;

- Xây dựng nhà kiên cố chống bão và nhà tầng 2 vượt lũ;

- Quy hoạch các hồ chứa thủy lợi, thủy điện và xây dựng qui trình vận hành liên hồ chứa đảm bảo nhiệm vụ giảm lũ hạ du vào nhiệm vụ của các công trình thủy điện, thủy lợi;

- Xây dựng phương án phòng, chống lụt, bão chi tiết, cụ thể theo phương châm 4 tại chỗ;

- Tăng cường và nâng cấp lưới trạm quan trắc KTTV, nhất là vùng thượng nguồn các lưu vực sông;

- Công tác dự báo khí tượng, thủy văn đã có nhiều nỗ lực, cố gắng; song cần được đầu tư đúng mức kể cả về trang thiết bị và trình độ của đội ngũ dự báo viên;

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về thiên tai bão, lũ, dự báo KTTV và tăng cường hiểu biết, khả năng chuẩn bị, ứng phó, phục hồi của cộng đồng trước, trong và sau thiên tai./.